

Số: 1242 /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố mới, bãi bỏ Danh mục thủ tục hành chính và
phê duyệt Quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và
đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi,
chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 211/TTr-SGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố mới kèm theo Quyết định này Danh mục **02 (Hai)** thủ tục hành chính (TTHC) lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã, bãi bỏ **03 (ba)** TTHC (cấp tỉnh: 02 TTHC, cấp huyện: 01 TTHC) được công bố tại Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố mới danh mục TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo; phê duyệt 02 (Hai) quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai Danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận Một cửa; Danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa chỉ <http://csdl.dichvucong.gov.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, cung cấp nội dung TTHC cho Bộ phận Một cửa và niêm yết, công khai TTHC theo quy định. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm triển khai Quyết định này đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng CP (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT (đăng tải);
- Lưu: VT, THNV.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quỳnh Thiện

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC
VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN THUỘC PHẠM VI,
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số 1242 /QĐ-UBND ngày 23 / 5 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên TTHC	Mức độ cung cấp dịch vụ	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo (2.002770)	Một phần	07 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến	- Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách
2	Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo (2.002771)	Một phần	05 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	Ủy ban nhân dân cấp xã	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến	- Quyết định số 951/QĐ-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính
Thủ tục hành chính cấp tỉnh	
1	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc kinh (1.004435)
2	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số (1.004436)
Thủ tục hành chính cấp huyện	
1	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn (1.004438)

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số ¹²⁴² /QĐ-UBND ngày ²³ /⁵ /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 (ngày làm việc) x 08 giờ = 56 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định
<i>Bước 1</i>	Bộ phận Một cửa cấp xã	Cán bộ một cửa cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ (đúng, đủ); - Chuyển hồ sơ nhận về bộ phận xử lý.	01 ngày (08 giờ)
<i>Bước 2</i>	UBND cấp xã	Công chức cấp xã	- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời; + Hồ sơ hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết; + Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có); - Trình lãnh đạo.	03 ngày (24 giờ)
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo UBND cấp xã	Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND cấp xã	- Ký văn bản, phê duyệt kết quả.	02 ngày (16 giờ)
<i>Bước 4</i>	Văn phòng UBND cấp xã	Công chức cấp xã	- Đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTHC.	01 ngày (08 giờ)

<i>Bước 5</i>	Bộ phận Một cửa cấp xã	Cán bộ một cửa cấp xã	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	
---------------	------------------------	-----------------------	-------------------------------------	--

2. Xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện	Kết quả thực hiện	TG quy định
<i>Bước 1</i>	Bộ phận Một cửa cấp xã	Cán bộ một cửa cấp xã	- Tiếp nhận hồ sơ (đúng, đủ); - Chuyển hồ sơ nhận về bộ phận xử lý.	01 ngày (08 giờ)
<i>Bước 2</i>	UBND cấp xã	Công chức cấp xã	- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: + Hồ sơ không hợp lệ: Văn bản trả lời; + Hồ sơ hợp lệ: dự thảo kết quả giải quyết; + Lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có); - Trình lãnh đạo.	02 ngày (16 giờ)
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo UBND cấp xã	Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND cấp xã	- Ký văn bản, phê duyệt kết quả.	01 ngày (08 giờ)
<i>Bước 4</i>	Văn phòng UBND cấp xã	Công chức cấp xã	- Đóng dấu (nếu có); - Gửi kết quả TTHC.	01 ngày (08 giờ)
<i>Bước 5</i>	Bộ phận Một cửa cấp xã	Cán bộ một cửa cấp xã	- Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	